ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 91/2025/UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2023/UBTVQH15 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định, hướng dẫn một số điều khoản của Nội quy kỳ họp Quốc hội

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2022/QH15 ban hành Nội quy kỳ họp Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 208/2025/QH15;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định, hướng dẫn một số điều khoản của Nội quy kỳ họp Quốc hội

1. Sửa đổi, bổ sung tên gọi của Chương IV như sau:

"Chương IV. Hồ sơ nhân sự, trách nhiệm tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội đối với công tác nhân sự, thể lệ bỏ phiếu kín, mẫu phiếu, biên bản kiểm phiếu, biên bản niêm phong phiếu".

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 11 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu của khoản 1 như sau:

"1. Hồ sơ về người do cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu để Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1a Điều này, bao gồm:";

b) Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:

"1a. Nhân sự được giới thiệu để bầu hoặc phê chuẩn các chức danh của Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Hội đồng Bầu cử quốc gia, hồ sơ nhân sự bao

gồm bản Lý lịch trích ngang theo Mẫu 2a của Phụ lục kèm theo Nghị quyết này do Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội chuẩn bị.".

3. Bổ sung Điều 11a vào sau Điều 11 như sau:

"**Điều 11a. Tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội đối với nội dung về công tác nhân sự**

Trường hợp tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội đối với nội dung về công tác nhân sự, Thường trực Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thực hiện tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội đối với nội dung do cơ quan mình chủ trì thẩm tra hoặc nội dung thuộc lĩnh vực do cơ quan mình phụ trách. Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan trình và đại biểu Quốc hội theo thời hạn quy định tại khoản 4 Điều 27 của Nội quy kỳ họp Quốc hội.".

4. Thay cụm từ tại một số điều, khoản, mẫu của Phụ lục sau đây:

a) Thay cụm từ "kỳ họp bất thường" bằng cụm từ "kỳ họp không thường lệ" tại tên gọi của Chương II và tại các điều 2, 3, 4 và 5;

b) Thay cụm từ "Tổng Thư ký Quốc hội" bằng cụm từ "Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội" tại điểm b khoản 2 Điều 3, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 8, điểm a khoản 1 Điều 9;

c) Thay cụm từ "thị trấn" bằng cụm từ "đặc khu" tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 11 và Mẫu 2, Mẫu 3 của Phụ lục;

d) Thay cụm từ "Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật" bằng cụm từ "Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp" tại Mục 4.1.2 Mẫu 4 của Phụ lục;

đ) Thay cụm từ "Ban Công tác đại biểu" bằng cụm từ "Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu" tại Mẫu 11 của Phụ lục.

5. Bổ sung, bỏ cụm từ tại một số điều, khoản, mẫu của Phụ lục sau đây:

a) Bổ sung cụm từ "; khoản 2 Điều 27" vào sau cụm từ "khoản 3 Điều 14" tại Điều 1;

b) Bổ sung cụm từ "; trách nhiệm tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội đối với công tác nhân sự" vào sau cụm từ "hồ sơ nhân sự trình Quốc hội" tại Điều 2;

c) Bổ sung cụm từ "Thẻ căn cước/" vào trước cụm từ "Thẻ căn cước công dân", cụm từ ", số Thẻ căn cước" vào trước cụm từ "hoặc số Thẻ căn cước công dân" tại Mẫu 2 của Phụ lục;

d) Bổ sung cụm từ "/đặc khu" vào sau cụm từ "UBND xã/phường" tại Mẫu 3 của Phụ lục;

đ) Bỏ cụm từ "trực thuộc Trung ương" tại khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 9, điểm d khoản 4 Điều 11 và tại Mẫu 2 của Phụ lục;

e) Bỏ cụm từ "CMND/", cụm từ "số Chứng minh nhân dân,", cụm từ "huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố)," tại Mẫu 2 của Phụ lục.

6. Bổ sung Mẫu 2a tại văn bản đính kèm Nghị quyết này vào sau Mẫu 2 của Phụ lục.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Phiên họp thứ 47 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn

Mẫu 2a: Lý lịch trích ngang *(đối với người được giới thiệu để Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn chức danh của Hội đồng Bầu cử quốc gia, Hội đồng Quốc phòng và An ninh).*

QUỐC HỘI KHÓA .....
ỦY BAN CÔNG TÁC ĐẠI BIỂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm .....

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
Nhân sự được giới thiệu để Quốc hội bầu, phê chuẩn chức danh[1] ...

STT	Họ và tên[2]	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán[3]	Trình độ			Chức vụ hiện nay[4]	Đại biểu Quốc hội khóa
						Học hàm[5], học vị[6]	Chuyên môn[7]	Lý luận chính trị[8]		

[1] Ghi cụ thể chức danh giới thiệu để Quốc hội bầu/phê chuẩn: Chủ tịch/Phó Chủ tịch/Ủy viên Hội đồng Bầu cử quốc gia, Phó Chủ tịch/Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh.
[2] Ghi họ, chữ đệm (nếu có) và tên thường dùng bằng chữ in hoa.
[3] Ghi rõ xã (phường, đặc khu), tỉnh (thành phố).
[4] Ghi đầy đủ các chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.
[5] Ghi rõ danh hiệu được Nhà nước phong tặng như: Giáo sư, Phó giáo sư, Viện sỹ....
[6] Ghi rõ học vị (nếu có) là Tiến sỹ khoa học, Tiến sỹ, Thạc sỹ và chuyên ngành đào tạo.
[7] Ghi rõ Đại học (Cao đẳng hoặc Trung cấp...) chuyên ngành gì, viết theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp.
[8] Ghi rõ trình độ cao nhất theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp như: Sơ cấp, Trung cấp, Cao cấp, cử nhân...